

Số: 132/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 05 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: khóm D, thị trấn A, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1975.

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Đặng Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Đặng Thiên Phúc, sinh ngày 21/01/2019 cho chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đặng Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/01/2023 và anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được

cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền phải cấp dưỡng thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.2.** Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Đặng Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Ngọc A nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0011382 ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc A.

Anh Đặng Văn H nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- UBND thị trấn A, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (Theo GCNKH số 18 ngày 01/6/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Hồ Hoàng Phong**